TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** TỈNH ĐẮK LẮK	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:08/2022/HC-ST
Ngày:23/8/2022
"V/v Kiện quyết định hành chính, trong lĩnh vực quản lý thuế".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT- TỈNH ĐẮKLẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ.

Các hội thẩm nhân dân:1.Bà Nguyễn Thị Tú Oanh

2. Ông Hồ Xuân Giao

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo -Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2022/TLST-HC ngày 18/10/2021 về việc *"Kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực thuế"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-HC ngày 26 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/QĐST-HC, ngày 10 tháng 08 năm 2022 giữa các đương sự:

1.Người khởi kiện: Bà Hoàng Thị L, sinh ngày: 20/11/1975(Có mặt).

Địa chỉ: Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người được ủy quyền: Ông Đỗ Anh T- Văn bản ủy quyền số 00010678 quyển số 03/2021 ngày 20/10/2021(Có mặt).

Địa chỉ: Buôn Đ, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2.Người bị kiện: Chi cục trưởng chi cục thành phố B.

Người được ủy quyền của bị đơn: Ông Phạm Thái V- chức vụ: Phó chi cục trưởng- Văn bản ủy quyền số 16/UQ-CCT ngày 25/10/2021(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ số: 90 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3.Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

3.1.Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Tấn L- Trưởng bộ phận đăng ký thống kê-Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B, tỉnh Đắk

Lắk- văn bản ủy quyền số 17/GUQ-CNBMT ngày 24/11/2021(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ số: 385 T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

3.2.Ủy ban nhân dân phường T(Vắng mặt).

Địa chỉ số: 54 P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3.3.Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Quốc H, sinh ngày: 01/05/1975(Vắng mặt).

Người được ủy quyền của ông Bùi Quốc H: Bà Hoàng Thị L- Văn bản ủy quyền số 005898 quyển số 03/2022 ngày 16/3/2022(Có mặt).

Địa chỉ: Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1].Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, người khởi kiện bà Hoàng Thị L và người được ủy quyền của người khởi kiện ông Đỗ Anh Ttrình bày:

Vào năm 2006 vợ chồng tôi có kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 108, Tờ bản đồ 67, diện tích 549m^2, đất tại phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đến ngày 17/7/2008 Chi cục thuế thành phố Buôn Ma Thuột thông báo nộp thuế tiền sử dụng đất cho vợ chồng tôi, do hoàn cảnh khó khăn nên lúc đó vợ chồng tôi không có tiền nộp thuế nên phải nợ thuế tiền sử dụng đất và thuế trước bạ.

Đến ngày 31/3/2021 vợ chồng tôi đã nộp thuế đầy đủ vào ngân sách Nhà nước, tuy nhiên Chi cục trưởng chi cục thành phố B lại cho rằng ngày 11/11/2020 chồng tôi ông Bùi Quốc H có đơn xin rút hồ sơ và đề nghị hủy thông báo nộp tiền sử dụng đất đối với thửa đất trên có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa. Việc này tôi và chồng tôi xác định ông H không ký bất cứ văn bản nào rút đơn dẫn đến ảnh hưởng đến quyền L của gia đình tôi vì theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Lăk hiện nay áp dụng khung giá đất cao hơn nhiều so với khung giá đất nộp thuế tiền sử dụng đất năm 2008.

Ngày 16/12/2020 Chi cục trưởng chi cục thành phố B đã ban hành Quyết định số: 20306/QĐ-CCT Hủy thông báo nghĩa vụ tài chính nộp tiền sử dụng đất và Chi cục trưởng chi cục thành phố B có Công văn số:3880/CCT-TBTK ngày 26/5/2021 về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Hoàng Thị L là giữ nguyên Quyết định số:20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc Hủy thông báo nghĩa vụ tài chính hộ ông Bùi Quốc H.

Tôi thấy, Chi cục trưởng chi cục thành phố B ban hành Quyết định trên là ảnh hưởng đến quyền L của gia đình tôi nên tôi đã yêu cầu Tòa án Hủy Công văn số: 3880/CCT-TBTK ngày 26/5/2021 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Hoàng Thị L và hủy Quyết định số:20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B.

Nay đã có Kết luận giám định số 131/KL-KTHS ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận: Đơn xin rút đơn ngày 28/12/2020 và đơn xin rút đơn ngày 11/11/2020 cụ thể: Chữ ký mang tên ông Bùi Quốc H trong tài liệu giám định so với chữ ký của ông Bùi Quốc H trong tài liệu so sánh là khác là không đủ cơ sở kết luận; Chữ viết mang tên ông Bùi Quốc H

trong tài liệu giám định so với chữ viết của ông Bùi Quốc H trong tài liệu so sánh là không do một người viết ra.

Tôi giữ nguyên yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Tuyên xử: Hủy bỏ toàn bộ Công văn số: 3880/CCT-TBTK ngày 26/5/2021 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Hoàng Thị L và hủy Quyết định số:20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc Hủy thông báo nghĩa vụ tài chính của vợ chồng tôi là đã ký ban hành chưa đúng với quy định của pháp luật.

2]. Người đại diện tham gia tố tụng theo ủy quyền của người bị kiện ông Phạm Thái V trình bày:

Ngày 02/07/2008 Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất (nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B) gửi phiếu chuyển thông tin mã số H940 đến Chi cục Thuế thành phố Buôn Ma Thuột để xác định nghĩa vụ tài chính của ông Bùi Quốc H có nội dung sau:

- Thông tin thửa đất:Thửa đất số: 108; Tờ bản: 67, Tp Buôn Ma Thuột, ĐắkLắk; Đường/đoạn đường/Khu vực: Đường liên khối rộng 8m; Diện tích thửa đất: 300m^2: Sử dụng riêng: 300m^2; Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất: 300m^2; Diện tích trong hạn mức: 300m^2; Nguồn gốc sử dụng đất: Sử dụng vào mục đích đất ở sau ngày 15/10/1993; Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai; Phiếu lấy ý kiến của khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất; Đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Hồ sơ kỹ thuật thửa đất; Tờ khai tiền sử dụng đất ngày 06 tháng 09 năm 2006 của ông Bùi Quốc H; Tờ khai lệ phí trước bạ ngày 06 tháng 09 năm 2006 của ông Bùi Quốc H;

Qua tra cứu hồ sơ lưu tại cơ quan thuế nhận thấy, Chi cục Thuế nhận được hồ sơ cấp giấy chứng nhận lần đầu theo Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính đề ngày 02/7/2008 từ Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất (nay là Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B) của ông Bùi Quốc H và vợ là bà Hoàng Thị L xin giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 108, tờ bản đồ số 67, tọa lạc tại phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột. Đường Liên thôn khối rộng 8m. Diện tích đất ở trong hạn mức 300m^2. Nguồn gốc sử dụng đất là nhận cho tặng. Thời điểm sử dụng vào mục đích đất ở sau 15/10/1993. Đối tượng thuộc diện phải nộp tiền sử dụng đất là 50% giá đất.

Theo phiếu ý kiến khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất ngày 20/11/2007 khu dân cư tổ dân phố 9, phường Tân Hòa thì: Nguồn gốc sử dụng thửa đất: Cha mẹ cho đất ở từ năm 1994. Thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích hiện tại xin cấp Giấy chứng nhận là năm 1994.

Căn cứ hồ sơ và quy định trên, Chi cục Thuế thành phố Buôn Ma Thuột đã xác định tiền sử dụng đất và ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất đối với thửa đất của bà với mức thu tiền sử dụng đất bằng 50% giá đất với số tiền theo Thông báo ngày 17/7/2008 đồng là 49.500.000 đồng, thông báo nộp Lệ phí trước bạ là 1.029.904 đồng.

Đến ngày 11/11/2020 ông Bùi Quốc H có Đơn xin rút hồ sơ và đề nghị hủy Thông báo nộp tiền sử dụng đất có xác nhận của UBND phường Tân Hòa. Ngày

08/12/2020 Chi cục Thuế nhận được Công văn số 3510/CNBMT-ĐKTK ngày 07/12/2020 từ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B về việc hủy phiếu chuyển thông tin địa chính đề nghị hủy Thông báo nghĩa vụ tài chính đối với 11 trường hợp trong đó có hộ ông Bùi Quốc H.

Trên cơ sở đó, Chi cục Thuế đã ban hành Quyết định số 20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 về việc hủy Thông báo nghĩa vụ tài chính đối với thửa đất số 108, tờ bản đồ số 67, tọa lạc tại phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột của hộ ông Bùi Quốc H.

Ngày 09/4/2021 Chi cục Thuế Thành phố Buôn Ma Thuột nhận được đơn kiến nghị sự việc của bà Hoàng Thị L đề ngày 08/4/2021. Đồng thời ngày 27/4/2021 nhận được Phiếu chuyển đơn số 28/PCĐ-CNBMT ngày 26/4/2021 từ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B kèm theo đơn kiến nghị sự việc có cùng nội dung tóm tắt như sau: Năm 2008 gia đình tôi lập thủ tục xin cấp giấy chứng nhận QSD đất đối với thửa đất 108, tờ bản đồ 67. Đến ngày 17/7/2008 có thông báo nộp tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ với Tsố tiền khoảng 50 triệu. Đến ngày 31/3/2021 gia đình tôi liên hệ Chi cục Thuế sao y thông báo để nộp tiền với Tsố tiền hơn 100 triệu và gia đình tôi nộp toàn bộ hồ sơ tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B. Tuy nhiên, đến ngày 08/4/2021 Chi cục thuế được thông báo là hồ sơ của gia đình đã có đơn xin rút hồ sơ và đề nghị hủy thông báo nộp tiền sử dụng đất và đã có Quyết định hủy thông báo nghĩa vụ tài chính.

Để xử lý đơn kiến nghị sự việc ngày 18/5/2021 Chi cục Thuế đã mời Đại diện phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố, Uỷ ban nhân dân phường Tân Hòa, ông Bùi Quốc H và bà Hoàng Thị L. Tại cuộc họp ông Dương Hiển Hùng nêu ý kiến: Thực hiện Công văn số 3852/UBND-KT ngày 07/5/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc xử lý khoản nợ nghĩa vụ tài chính của hộ gia đình, cá nhân; Công văn số 1729/UBND-VP ngày 12/5/2020 của UBND thành phố Buôn Ma Thuột. Quyết định số 3384/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột V/v thành lập Tổ liên ngành thu hồi và xử lý nợ tiền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột;

Tổ liên ngành thu hồi và xử lý nợ tiền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột (sau đây gọi tắt là Tổ liên ngành 3384) đã phối hợp với Uỷ ban nhân dân phường Tân Hòa đã mời những hộ dân còn nợ nghĩa vụ tài chính về đất đai đến tại Uỷ ban nhân dân phường để vận động, đôn đốc nộp nghĩa vụ tài chính còn nợ. Nếu những hộ nào không có nhu cầu hoặc không có tiền nộp xin hủy thông báo nghĩa vụ tài chính thì thực hiện việc nộp đơn có xác nhận của UBND xã, phường để gửi đến Tổ liên ngành thực hiện việc hủy thông báo nghĩa vụ tài chính theo quy định. Trong những hộ vận động đó có hộ của ông Bùi Quốc H và bà Hoàng Thị L.

Đến ngày 11/11/2020 bà Bùi Thị Nhật là chị ông Bùi Quốc H đã cùng ông Bùi Quốc H đã đến UBND phường Tân Hòa nộp Đơn xin rút hồ sơ và đề nghị xin hủy thông báo nộp tiền sử dụng đất của thửa đất 108, tờ bản đồ 67, tọa lạc tại phường Tân Hòa; diện tích 549m^2. Lý do là gia đình chưa có khả năng thực hiện và không có nhu cầu đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đích thân ông Bùi Quốc H ký

vào tờ đơn. Nếu bà Hoàng Thị L còn thắc mắc chữ ký đó không phải của ông Bùi Quốc H thì đề nghị bà thực hiện việc giám định chữ ký. Trường hợp nếu ông Bùi Quốc H và bà Hoàng Thị L có nhu cầu xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thị thiết lập lại hồ sơ và nộp lại hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để các cơ quan có liên quan giải quyết theo quy định.

Từ những nguyên nhân nêu trên, căn cứ văn bản phối hợp đề nghị của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai, theo thẩm quyền được giao việc Chi cục Thuế ban hành quyết định hủy thông báo nghĩa vụ về tiền sử dụng đất là đúng quy định của pháp luật nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị L.

3].Người đại diện tham gia tố tụng theo ủy quyền của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B trình bày:

-Thành phần hồ sơ:Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính; Phiếu lấy ý kiến của khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất; Đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 20/11/2007; Hồ sơ kỹ thuật thửa đất; Tờ khai tiền sử dụng đất ngày 06 tháng 09 năm 2006 của ông Bùi Quốc H; Tờ khai lệ phí trước bạ ngày 06 tháng 09 năm 2006 của ông Bùi Quốc H; Giấy xác nhận quyền sử dụng đất ngày 12/4/2004; Đơn xin rút hồ sơ ngày 28/12/2020 và ngày 11/11/2020 Công văn số 3510/ĐKTK ngày 07/12/2020; Phiếu chuyển đơn số 28/PCĐ-CNBMT ngày 26/4/2021; Quyết định số:20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020; Biên bản họp ngày 30/11/2020 của tổ liên ngành 3384.

-Nguồn gốc đất: Cha mẹ cho đất từ năm 1994, thời điểm sử dụng vào mục đích đất đăng ký cấp giấy quyền sử dụng đất năm 1994.

-Căn cứ pháp lý: Điểm a khoản 1 Điều 15 nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ.

-Quá trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ: Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Bùi Quốc H và bà Hoàng Thị L đối với thửa đất:Thửa đất số:108; Tờ bản đồ: 67, diện tích 549m^2 tọa lạc tại phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột. Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa căn cứ nguồn gốc đất và quy định trên ngày 02/7/2008 Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Buôn Ma Thuột lập phiếu chuyển thông tin địa chính xác định diện tích đất ở trong hạn mức 300m^2 phải nộp tiền sử dụng đất là 50% giá đất còn lại đất nông nghiệp và chuyển Chi cục Thuế thành phố Buôn Ma Thuột xác định nghĩa vụ tài chính của ông H, bà L theo quy định.

Căn cứ biên bản họp ngày 30/12/2020 của tổ liên ngành 3384 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B có Công văn số 3510/ĐKTK ngày 07/12/2020 về việc hủy thông tin địa chính cho 11 trường hợp trong đó có hộ ông Bùi Quốc H và bà Hoàng Thị L

Ngày 16/12/2020 Chi cục Thuế thành phố Buôn Ma Thuột ban hành Quyết định số: 20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc Hủy thông báo nghĩa vụ tài chính của ông Bùi Quốc H và bà Hoàng Thị L.

Đối với nội dung yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị L đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định.

4]. Ủy ban nhân dân phường T trình bày:

Vào năm 2006 ông Bùi Quốc H và bà Hoàng Thị L có đi làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 549m^2, thuộc thửa đất số 108, tờ bản đồ số 67, nguồn gốc đất được bố mẹ tặng cho. Tuy nhiên vào năm 2008 sau khi có thông báo nộp thuế tiền sử dụng đất thì ông H, bà L làm đơn xin hoãn nợ thuế vì chưa có tiền nộp thuế tiền sử dụng đất.

Thực hiện Quyết định số 3384/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về việc thành lập tổ liên ngành thu hồi và xử lý nợ thuế tiền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

Tổ liên ngành đã phố hợp với Ủy ban nhan dân phường Tân Hòa đã mời hộ ông H, bà L lên làm việc và ông H có ký nộp đơn xin rút và hủy thông báo thuế ngày 11/11/2020 và ngày 28/12/2020.

Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa có nhận đơn và chuyển hồ sơ lên cấp trên, còn việc ký rút đơn thì Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa không biết.

Nay bà Hoàng Thị L khởi kiện Hủy Quyết định số 20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 và Hủy Công văn số 3880/CV-CCT ngày 26/5/2021 của Chi cục trưởng chi cục thuế thì Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử theo quy định, Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa từ chối tham gia tố tụng và xét xử tại Tòa án trong các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm.

5].Người được ủy quyền người có quyền L và nghĩa vụ liên quan ông Bùi Quốc H: Bà Hoàng Thị L trình bày:

Do Quyết định số 20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 và Công văn số 3880/CV-CCT ngày 26/5/2021 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B đã ảnh hưởng đến quyền L của ông Bùi Quốc H vì ông H không ký rút đơn đề nghị hủy thông báo nộp thuế tiền sử dụng đất và thuế trước bạ nên ông H đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tuyên Hủy Quyết định số 20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 và Hủy Công văn số 3880/CV-CCT ngày 26/5/2021 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B theo quy định.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu ý kiến như sau:

Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử người khởi kiện đã thực hiện đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng hành chính, người có quyền L và nghĩa vụ liên quan đã không thực hiện đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 30, Điều 31, Điều 115 Luật tố tụng hành chính; Luật đất đai năm 2013;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị L về việc: Tuyên hủy bỏ toàn bộ Công văn số: 3880/CCT-TBTK ngày 26/5/2021 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Hoàng Thị L và hủy Quyết

định số:20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc Hủy thông báo nghĩa vụ tài chính của ông Bùi Quốc H và bà Hoàng Thị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của các đương sự và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Người khởi kiện bà Hoàng Thị L yêu cầu Tòa án Tuyên xử: Hủy toàn bộ Công văn số: 3880/CCT-TBTK ngày 26/5/2021 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Hoàng Thị L và Hủy Quyết định số: 20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc Hủy thông báo nghĩa vụ tài chính của ông Bùi Quốc H và bà Hoàng Thị L là đã ký ban hành chưa đúng với quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 1 Điều 3 Luật tố tụng hành chính thì Quyết định số: 20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 và Công văn số: 3880/CCT-TBTK ngày 26/5/2021 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B là quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án hành chính theo thủ tục tố tụng hành chính. Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là: "Kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế". Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, Điều 115 Luật tố tụng hành chính, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

[2]. Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 16/12/2020 Chi cục trưởng chi cục thành phố B ban hành Quyết định số: 20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 Hủy giá trị pháp lý Thông báo nộp tiền sử dụng đất và thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất do Chi cục thuế thành phố Buôn Ma Thuột phát hành ngày 17/7/2008 cho ông Bùi Quốc H địa chỉ: Địa chỉ: Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk tại thửa đất số 108, tờ bản đồ số 67, tại phường Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk, sau khi nhận Thông báo trên, bà Hoàng Thị L có đơn khiếu nại. Ngày 26/5/2021 Chi cục trưởng chi cục thành phố B có Công văn số 3880/CCT-TBTK giải quyết khiếu nại của bà Hoàng Thị L. Do không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại, ngày 09/07/2021 bà Hoàng Thị L khởi kiện tại Tòa án nhân dân dân thành phố Buôn Ma Thuột yêu cầu hủy toàn bộ Công văn số:3880/CCT-TBTK ngày 26/5/2021 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Hoàng Thị L và hủy Quyết định số:20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc Hủy thông báo nghĩa vụ tài chính là trong thời hạn khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

[3].Về yêu cầu khởi kiện: Người khởi kiện bà Hoàng Thị L yêu cầu hủy bỏ toàn bộ Công văn số: 3880/CCT-TBTK ngày 26/5/2021 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Hoàng Thị L và Hủy Quyết định số: 20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc Hủy thông báo nghĩa vụ tài chính đối với thửa đất số 108, tờ bản đồ số 67, tại phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

Qua các chứng cứ tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án: Vào năm 2006 ông Bùi Quốc H và bà Hoàng Thị L có đi làm thủ tục cấp giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất diện tích 549m^2, thuộc thửa đất số 108, tờ bản dồ số 67, nguồn gốc đất được tặng cho. Vào ngày 17/7/2008 Chi cục thuế thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất và thông báo nộp phí trước bạ nhà đất. Tuy nhiên vào năm 2008 sau khi có thông báo nộp thuế tiền sử dụng đất và thông báo nộp phí trước bạ nhà đất trên thì ông H, bà L làm đơn xin hoãn nợ thuế vì chưa có tiền nộp thuế.

Thực hiện Quyết định số 3384/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về việc thành lập tổ liên ngành thu hồi và xử lý nợ thuế tiền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

Căn cứ vào Đơn xin rút và hủy thông báo thuế ngày 11/11/2020 và ngày 28/12/2020 của ông Bùi Quốc H thì Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa đã chuyển đơn trên của ông H lên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B để xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 08/12/2020 Chi cục Thuế nhận được Công văn số 3510/CNBMT-ĐKTK ngày 07/12/2020 từ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố B về việc hủy phiếu chuyển thông tin địa chính đề nghị hủy Thông báo nghĩa vụ tài chính đối với 11 trường hợp trong đó có hộ ông Bùi Quốc H.

Chi cục Thuế thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành Quyết định số 20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 về việc hủy Thông báo nghĩa vụ tài chính đối với thửa đất số 108, tờ bản đồ số 67, tọa lạc tại phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột của hộ ông Bùi Quốc H.

Bà Hoàng Thị L đã khiếu nại Quyết định số 20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 về việc hủy Thông báo nghĩa vụ tài chính vì cho rằng ông Bùi Quốc H không ký nộp đơn xin rút và hủy thông báo thuế ngày 11/11/2020 và ngày 28/12/2020.

Ông Đỗ Anh Tngười được ủy quyền của nguyên đơn đã yêu cầu giám định chữ ký chữ viết của ông Bùi Quốc H tại Phòng Tài liệu giám định- Phân viện kỹ thuật hình sự-Bộ Công an và tại Kết luận giám định số 131/KL-KTHS ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận:

-Chữ ký mang tên ông Bùi Quốc H trong tài liệu giám định so với chữ ký của ông Bùi Quốc H trong tài liệu so sánh là khác là không đủ cơ sở kết luận;

-Chữ viết mang tên ông Bùi Quốc H trong tài liệu giám định so với chữ viết của ông Bùi Quốc H trong tài liệu so sánh là không do một người viết ra.

Tại biên bản xác minh ngày 11/8/2022 Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa xác định có nhận đơn xin rút và hủy thông báo thuế ngày 11/11/2020 và ngày 28/12/2020 của ông Bùi Quốc H và chuyển hồ sơ lên cấp trên, còn việc ký rút đơn thì Ủy ban nhân dân phường Tân Hòa không biết.

Như vậy căn cứ Kết luận giám định số 131/KL-KTHS ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Viện Khoa học hình sự- Bộ Công an thì ông Bùi Quốc H không ký rút đơn xin rút và hủy thông báo thuế ngày 11/11/2020 và ngày 28/12/2020. Việc Chi cục trưởng chi cục thành phố B ký Quyết định số:20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 về việc Hủy thông báo nghĩa vụ tài chính đối với thửa đất số 108, tờ bản đồ số 67, tại phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk LăkThuột

và ban hành Công văn số: 3880/CCT-TBTK ngày 26/5/2021 về việc trả lời đơn khiếu nại của bà Hoàng Thị L và là ảnh hưởng đến quyền L của ông Bùi Quốc H và bà Hoàng Thị L.

Từ những căn cứ nhận định trên,Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị L yêu cầu Tòa án tuyên hủy Công văn số: 3880/CCT-TBTK ngày 26/5/2021 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Hoàng Thị L và hủy Quyết định số: 20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc Hủy thông báo nghĩa vụ tài chính của hộ ông Bùi Quốc H là có căn cứ chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị L được chấp nhận nên Chi cục trưởng chi cục thành phố B phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5]Về chi phí giám định chữ ký, chữ viết: Tại phiên tòa người khởi kiện bà Hoàng Thị L tự nguyện chịu chi phí giám định chữ ký chữ viết, Tcộng số tiền: 6.490.000 đồng theo phiếu thu số 98 ngày 06/5/2022 và phiếu thu số 12 ngày 11/01/2022(Đã chi phí xong tại Tòa án).

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 31; Điều 115, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 khoản 3 Điều 158, khoản 2 Điều 193; Điều 194; Điều 204; Điều 206 Luật tố tụng hành chính.

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu khởi kiện của người khởi kiện bà Hoàng Thị L.

Hủy Công văn số: 3880/CCT-TBTK ngày 26/5/2021 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Hoàng Thị L và hủy Quyết định số: 20306/QĐ-CCT ngày 16/12/2020 của Chi cục trưởng chi cục thành phố B về việc Hủy thông báo nghĩa vụ tài chính đối với thửa đất số 108, tờ bản đồ số 67, tại phường Tân Hòa, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk của ông Bùi Quốc H và bà Hoàng Thị L.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Chi cục trưởng chi cục thành phố B phải chịu 600.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

Hoàn trả bà Hoàng Thị L số tiền 600.000 đồng tiền tạm ứng án phí HCST đã nộp tại các biên lai thu tiền số 0004607 ngày 11/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột. 3.Về chi phí giám định chữ ký, chữ viết: Người khởi kiện bà Hoàng Thị L tự nguyện chịu chi phí giám định chữ ký chữ viết, Tcộng số tiền: 6.490.000 đồng theo phiếu thu số 98 ngày 06/5/2022 và phiếu thu số 12 ngày 11/01/2022(Đã chi phí xong tại Tòa án).

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND TP. BMT;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS BMT;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Văn Vĩ